

Số: 512 /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 18 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng các dự án tại phường Ba Hàng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 997/QĐ-UBND ngày 06/5/2022 của UBND tỉnh phê duyệt 13 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Xét văn bản số 247/STNMT-BVMT ngày 23/01/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng các dự án tại phường Ba Hàng;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 100/TTr-STNMT ngày 08/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng các dự án tại phường Ba Hàng (sau đây gọi là Dự án) của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Phổ Yên (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại phường Ba Hàng, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên với các nội dung chính tại Phụ lục kèm theo Tờ trình này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động hướng dẫn, đôn đốc Chủ dự án thực hiện các yêu cầu bảo vệ môi trường theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND thành phố Phổ Yên;
- BQL dự án ĐTXD thành phố Phổ Yên;
- UBND phường Ba Hàng;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Trung tâm PV Hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, CNNXD.

Manhpn/3/2024

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Quang Tiên

**Phụ lục****CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
của Dự án Tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng các dự án
tại phường Ba Hàng**

(Kèm theo Quyết định số: **572**/QĐ-UBND ngày **18** tháng **3** năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

1. Thông tin về dự án**1.1. Thông tin chung**

- Tên dự án: Dự án Tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng các dự án tại phường Ba Hàng.

- Địa điểm thực hiện: Phường Ba Hàng, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Chủ dự án đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Phổ Yên.

1.2. Phạm vi, quy mô, các hạng mục công trình và hoạt động của dự án

Theo đồ án quy hoạch chi tiết 1/500 Khu dân cư An Sinh Phú I đã được UBND thành phố Phổ Yên phê duyệt tại các Quyết định số 989/QĐ-UBND ngày 17/2/2021; số 10.128/QĐ-UBND ngày 22/11/2023. Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 5888/QĐ-UBND ngày 18/7/2023 của UBND thành phố Phổ Yên và hồ sơ dự án, quy mô và các hạng mục công trình của dự án gồm:

1.2.1. Phạm vi, quy mô

- Đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết và chủ trương đầu tư đã được phê duyệt trên diện tích 35.300m² với quy mô dân số khoảng 300 người; xây dựng trạm xử lý nước thải công suất 480m³/ngày xử lý nước thải phát sinh trong đồ án quy hoạch thuộc quy hoạch đồ án khu dân cư An Sinh Phú I với diện tích 202.077m² với quy mô dân số 2.500 người.

- Chức năng sử dụng đất: 15.580,9m² đất ở; 707,1m² đất nhà văn hóa; 3.999,6m² đất trường mầm non; 1.662m² đất cây xanh; 5.027,2m² đất hạ tầng kỹ thuật; 8.323,2m² đất giao thông.

1.2.2. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư**a. Các hạng mục công trình của dự án:**

Xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết, chủ trương đầu tư đã được phê duyệt và hồ sơ dự án, cụ thể:

- Hạng mục san nền: San nền tạo mặt bằng với tổng diện tích 35.300m², độ dốc san nền thiết kế khoảng 0,4%-2%, cao độ thiết kế san nền cao nhất +12,40m và thấp nhất +10,30m (cao độ hiện trạng từ +7,89m đến +13,65m).

- Hạng mục hạ tầng kỹ thuật và cây xanh: Hệ thống giao thông gồm 5 tuyến đường có lộ giới 5m, 7m, 10,5m với tổng chiều dài khoảng 714m;

hệ thống cấp nước gồm tuyến ống phân phối HDPE D110, tuyến ống dịch vụ HDPE D63 - PN10 với tổng chiều dài khoảng 1.533m, bố trí 2 trụ cứu hỏa trên mạng lưới; xây dựng 1 trạm biến áp 320kVA, tuyến đường dây 0,4kV dài khoảng 979m cấp điện và chiếu sáng; thi công xây dựng hệ thống đường ống, hố ga, mương, hào kỹ thuật, hệ thống rãnh cấp thông tin; hệ thống cây xanh diện tích khoảng 1.662m².

- Hạng mục hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường:

+ Hệ thống thu gom, thoát nước mưa riêng biệt với hệ thống thu gom thoát nước thải bằng cống bê tông cốt thép (BTCT) D600, D800, D1250, D1500, cống hộp BxH (2000x2500; 2x(2000x2500), rãnh xây B600 có tổng chiều dài 1.262m, bố trí 48 hố ga các loại.

+ Xây dựng hệ thống thu gom, thoát nước thải sinh hoạt riêng biệt với hệ thống thoát nước mưa của dự án bằng đường cống BTCT D300, D400 với tổng chiều dài khoảng 956m, trên hệ thống bố trí khoảng 37 hố ga lắng cặn và xây dựng 01 hệ thống xử lý nước thải (XLNT) công suất 480m³/ngày có bố trí hệ thống xử lý mùi phát sinh từ hệ thống xử lý, nước thải sau xử lý đạt QCVN 14:2008/BTNMT (Cột B, K=1,0); bố trí dải cây xanh cách ly quanh khu vực xây dựng trạm XLNT ≥ 10 m và đảm bảo khoảng cách an toàn môi trường 15m theo QCVN 01:2021/BXD.

Theo Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 222/QĐ-TTg, trên địa bàn thành phố Phổ Yên được quy hoạch 02 hệ thống (01 hệ thống công suất 15.000m³/ngày; 01 hệ thống công suất 35.000m³/ngày). Tuy nhiên, hiện nay 02 hệ thống XLNT tập trung nêu trên đều chưa được thi công xây dựng; trong quy hoạch chi tiết Khu dân cư An Sinh Phú I phê duyệt quy hoạch xây dựng 01 hệ thống XLNT công suất 480m³/ngày. Do đó, việc chủ dự án đề xuất xây dựng 01 hệ thống XLNT theo quy hoạch chi tiết là cần thiết và bắt buộc để đảm bảo việc xử lý nước thải theo hướng dẫn của Sở Xây dựng.

+ Bố trí 01 điểm tập kết rác có diện tích 16m² có mái che, cây xanh cách ly và đảm bảo khoảng cách an toàn môi trường ≥ 20 m.

Sau khi hoàn thành, Chủ dự án bàn giao các hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình công cộng, hạ tầng xã hội cho UBND thành phố Phổ Yên quản lý.

b. Các hoạt động của dự án đầu tư:

- Hoạt động đền bù, giải phóng mặt bằng diện tích 35.300m²; phá dỡ 10 công trình nhà cấp 4; phá dỡ khoảng 290m đường bê tông xi măng ra khỏi phạm vi dự án.

- Hoạt động san nền tạo mặt bằng và thi công xây dựng công trình của dự án có khả năng tác động xấu đến môi trường, gồm:

+ Hoạt động san nền trên diện tích 35.300m², hoạt động đào đắp trong thi công xây dựng phát sinh đất bóc tầng đất mặt, bùn đất yếu và thi công các hạng mục công trình của dự án và công trình liên quan.

+ Hoạt động thi công xây dựng các hạng mục công trình của dự án.

+ Hoạt động sinh hoạt của công nhân trên công trường.

- Hoạt động của dân cư trong phạm vi dự án; hoạt động thu gom tại nguồn các loại chất thải và chuyển giao cho đơn vị chức năng vận chuyển, xử lý theo quy định; thu gom, xử lý toàn bộ nước thải sinh hoạt và hoạt động nạo vét hệ thống thoát nước mưa và thoát nước thải trong phạm vi dự án.

1.3. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích đất trồng lúa 02 vụ là 18.300m² đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị Quyết số 79/NQ-HĐND ngày 31/8/2023 và được UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của thành phố Phổ Yên tại Quyết định số 3500/QĐ-UBND ngày 30/12/2023.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường.

- Hoạt động đền bù, giải phóng mặt bằng ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt, sản xuất của người dân do thu hồi đất canh tác, đất ở của 68 hộ dân;

- Hoạt động san nền tạo mặt bằng và thi công xây dựng công trình của dự án có khả năng tác động xấu đến môi trường cụ thể gồm:

+ Nguy cơ ngập úng cục bộ tức thời tại khu vực dự án và xung quanh dự án khi mưa lớn kéo dài do san lấp, nắn chỉnh đoạn mương thoát nước hiện trạng chạy qua dự án hoặc do trượt sạt đất, vật liệu thi công xuống mương thoát nước hiện trạng.

+ Tăng mật độ giao thông từ hoạt động vận chuyển gây nguy cơ ùn tắc giao thông trên tuyến đường Trần Đăng Ninh; xuống cấp các tuyến đường giao thông do hoạt động vận chuyển làm ảnh hưởng đến hoạt động đi lại của người dân khu vực dự án.

+ Phát sinh một lượng đất bóc tầng đất mặt, đất bùn đất yếu, vật liệu phá dỡ; phát sinh sinh khối thực vật, bùn đất yếu.

+ Hoạt động thi công san nền, thi công xây dựng các hạng mục công trình, vận chuyển nguyên vật liệu thi công, vận chuyển nguyên vật liệu phát sinh bụi, khí thải, tiếng ồn, độ rung từ máy móc, phương tiện thi công và phương tiện vận chuyển; phát sinh chất thải xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt; nước thải sinh hoạt; nước mưa chảy tràn.... tác động đến môi trường và dân cư xung quanh.

- Khi khu tái định cư đi vào hoạt động có phát sinh nước thải, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại có khả năng tác động xấu đến môi trường đất, nước và không khí khu vực nếu không được thu gom, xử lý theo quy định.

3. Các tác động môi trường môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư

3.1. Đối với hoạt động thi công, xây dựng

3.1.1. Nước thải, bụi, khí thải

a. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải:

- Nước thải sinh hoạt của công nhân thi công khoảng $2,5\text{m}^3/\text{ngày}$. Thành phần gồm chất rắn lơ lửng (SS), các chất hữu cơ (BOD_5 , COD), các chất dinh dưỡng (N, P) và vi khuẩn gây bệnh.

- Nước thải từ rửa bánh xe khoảng $2,1\text{m}^3/\text{ngày}$. Thành phần chủ yếu là bùn đất, chất rắn lơ lửng.

b. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi, khí thải:

Bụi, khí thải từ hoạt động đào đắp, san nền, hoạt động xây dựng công trình và hoạt động của các phương tiện, thiết bị thi công, vận chuyển đất san lấp, nguyên vật liệu... ảnh hưởng đến nhà dân và môi trường xung quanh. Thành phần chủ yếu gồm bụi, CO, NO_x , SO_2 .

3.1.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại

a. Nguồn phát sinh, quy mô của chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường:

- Sinh khối từ quá trình phát quang thảm thực vật chủ yếu là lúa, hoa màu, cây lâu năm trong phạm vi dự án.

- Chất thải rắn sinh hoạt của công nhân xây dựng khoảng $25\text{kg}/\text{ngày}$. Thành phần chủ yếu là thực phẩm thừa, bao bì nilon, vỏ hộp...

- Chất thải rắn từ quá trình thi công xây dựng như gạch, vữa, đầu mẩu gỗ,... khoảng 173 tấn (bình quân khoảng $0,24$ tấn/ngày); vật liệu phá dỡ nhà dân, 290m đường bê tông.

b. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:

Chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình xây dựng chủ yếu gồm giẻ lau dính dầu, dầu mỡ thải với khối lượng phát sinh khoảng $10\text{kg}/\text{tháng}$.

3.1.3. Tiếng ồn, độ rung

Tiếng ồn, độ rung từ hoạt động của các phương tiện, thiết bị thi công san nền, thi công xây dựng công trình, tuy nhiên khu vực dân cư tách biệt với khu vực dự án nên mức độ tác động đến dân cư không đáng kể; tiếng ồn, độ rung từ các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu ảnh hưởng đến nhà dân dọc theo các tuyến đường vận chuyển.

3.1.4. Các tác động khác

- Ảnh hưởng đến sinh kế của người dân do thu hồi đất canh tác của 68 hộ dân để thực hiện dự án.

- Phát sinh một lượng đất bóc tầng đất mặt phải quản lý theo quy định Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 và một lượng bùn đất yếu.

- Nước mưa chảy tràn có thành phần chủ yếu là bùn đất, chất rắn lơ lửng.

- Ảnh hưởng đến khả năng tiêu thoát nước địa hình do quá trình san nền, khi chưa kịp thời nắn chỉnh hoàn trả khoảng 290m mương đất (mương thoát nước hiện trạng) đi qua khu vực dự án thoát nước cho khoảng 0,34ha lưu vực Đông Bắc ngoài ranh giới dự án trước khi san nền và hoàn thiện kết nối hạ tầng kỹ thuật của dự án với khu vực xung quanh.

- Xuống cấp, ùn tắc các tuyến đường giao thông do hoạt động vận chuyển đất đắp, nguyên vật liệu phục vụ thi công dự án.

- Các rủi ro, sự cố: Sự cố bom mìn sót lại trong chiến tranh; tai nạn lao động, tai nạn giao thông; sự cố cháy nổ, các nguy cơ gây mất an toàn khác.

3.2. Đối với hoạt động của khu dân cư

3.2.1. Nước thải, bụi, khí thải

a. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải:

Nước thải sinh hoạt phát sinh khoảng 49,5m³/ngày. Thành phần chủ yếu gồm chất rắn lơ lửng (SS), các chất hữu cơ (BOD₅, COD), các chất dinh dưỡng (N, P) và vi khuẩn gây bệnh.

b. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi, khí thải:

Bụi, khí thải do hoạt động giao thông nội bộ khu vực dự án, thành phần chủ yếu gồm: bụi, SO₂, NO_x, CO...; mùi hôi từ khu vực hệ thống xử lý nước thải, điểm tập kết rác thành phần chủ yếu khí H₂S, Mercaptane, CH₄.

3.2.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại

a. Nguồn phát sinh, quy mô của chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường:

- Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ khu dân cư khoảng 330kg/ngày. Thành phần chủ yếu bao gồm thức ăn thừa, rau củ quả thải bỏ hàng ngày, giấy vụn, túi nilon, bao bì nhựa, vỏ chai hộp thải.

- Chất thải rắn sinh hoạt công kênh phát sinh từ các hộ gia đình, khu công cộng trong khu dân cư, không thể thu gom cùng với chất thải rắn sinh hoạt thông thường.

b. Chất thải rắn, chất thải nguy hại:

- Chất thải rắn sinh hoạt nguy hại phát sinh từ các hộ gia đình trong khu dân cư chủ yếu gồm: bóng đèn huỳnh quang, pin, ắc quy thải...

3.2.3. Tiếng ồn, độ rung

- Tiếng ồn từ hoạt động của khu dân cư.

- Tiếng ồn từ thiết bị thổi khí, thu mùi của hệ thống xử lý nước thải.

3.2.4. Các tác động khác

- Nước mưa chảy tràn có thành phần chủ yếu là bùn đất, chất rắn lơ lửng.
- Sự cố hệ thống xử lý nước thải; sự cố hệ thống xử lý mùi của hệ thống xử lý nước thải; sự cố cháy nổ, sự cố môi trường khác...

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án

4.1. Đối với hoạt động thi công, xây dựng

4.1.1. Công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, bụi, khí thải

a. Đối với thu gom và xử lý nước thải:

- Bố trí 3 nhà vệ sinh di động trên công trường thi công, sau đó định kỳ khoảng 1 ngày/lần thuê đơn vị có đầy đủ chức năng hút đi xử lý theo đúng quy định.

- Bố trí 01 hố lắng $5m^3$ tại vị trí ra vào khu vực thực hiện dự án để lắng nước thải từ quá trình rửa bánh xe và sử dụng tuần hoàn; nạo vét bùn hố lắng và đổ vào lô đất cây xanh tại dự án.

b. Đối với xử lý bụi, khí thải:

- Lắp hàng rào tôn cao khoảng 2,5m xung quanh khu vực nhà dân hiện hữu và tuyến đường Trần Đăng Ninh; thường xuyên thu dọn đất, cát, vật liệu rơi vãi tại khu vực thi công và tuyến đường vận chuyển đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Chỉ sử dụng xe vận chuyển có tải trọng phù hợp với tải trọng cho phép của tuyến đường vận chuyển; che chắn thùng xe chở vật liệu, đất, đá khi tham gia giao thông; bố trí cầu rửa bánh xe tại vị trí ra vào khu vực thực hiện dự án.

- Chủ dự án thường xuyên kiểm tra, giám sát và yêu cầu các nhà thầu thi công phải thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình thi công; đình chỉ thi công đối với các nhà thầu không tuân thủ các điều kiện đã cam kết.

4.1.2. Công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

a. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường:

- Sinh khối thực vật phát quang chủ yếu là lúa, hoa màu, cây lầy gỗ để người dân thu hoạch trước khi bàn giao mặt bằng cho dự án.

- Thuê đơn vị chức năng thu gom vật liệu phá dỡ công trình hiện hữu, chất thải rắn xây dựng để vận chuyển đi xử lý theo quy định.

- Bố trí thùng chứa rác thải sinh hoạt trên công trường (tại nhà dân hiện có thuộc diện thu hồi); tận dụng vật liệu phá dỡ công trình xây dựng hiện trạng, gạch, bê tông, vữa thải,... để san lấp tại chỗ.

b. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại:

Trang bị các thùng chứa có nắp đậy để thu gom chất thải nguy hại phát sinh, sau đó tập kết vào khu vực có mái che gần cổng ra vào khu vực dự án và hợp đồng với đơn vị chức năng đủ điều kiện vận chuyển đi xử lý theo quy định.

4.1.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

- Trang bị cho công nhân vận hành các trang thiết bị chống ồn như nút bịt tai, quần áo bảo hộ; trồng và chăm sóc cây xanh theo đúng diện tích quy định.

- Lập kế hoạch thi công, vận chuyển phù hợp để hạn chế, giảm thiểu tác động ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân xung quanh khu vực dự án và dọc tuyến đường vận chuyển; dựng hàng rào che xung quanh khu vực thi công dự án hạn chế việc lan truyền tiếng ồn, độ rung; hạn chế sử dụng các thiết bị có độ ồn, rung lớn để giảm thiểu tác động ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân xung quanh khu vực dự án và dọc tuyến đường vận chuyển.

- Tuân thủ QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung và các quy chuẩn môi trường hiện hành khác có liên quan.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, phát hiện sớm và khắc phục ngay các sự cố sụt lún, nghiêng, nứt công trình xung quanh và đền bù, hỗ trợ các công trình bị ảnh hưởng theo quy định.

4.1.4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác

- Phối hợp với đơn vị chức năng lập, thực hiện phương án bồi thường giải phóng mặt bằng, đền bù hỗ trợ các công trình xây dựng, tài sản và cây cối trên đất; hỗ trợ di dời mộ theo quy định pháp luật.

- Tận dụng toàn bộ đất bóc tầng đất mặt vào diện tích đất cây xanh trong khuôn viên dự án theo Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019; sử dụng đất yếu tại các vị trí được chấp thuận và vận chuyển ra ngoài phạm vi dự án được các đơn vị có liên quan cho phép. Quá trình tập kết, sử dụng, chủ dự án sẽ thực hiện đầy đủ các biện pháp quản lý, lưu chứa đảm bảo không gây bồi lấp, sạt trượt ảnh hưởng đến khu vực xung quanh.

- Đối với vấn đề ngập úng, thoát nước mưa:

+ Đào rãnh thoát nước tạm thời và duy trì việc nạo vét, khơi thông dòng chảy rãnh thoát nước tạm để định hướng dòng chảy trong quá trình thi công. Thực hiện ngay các biện pháp tiêu thoát nước khắc phục ngập úng và đền bù thiệt hại theo quy định (nếu có) trong trường hợp xảy ra tình trạng ngập úng khu vực xung quanh do hoạt động thi công của dự án gây ra.

+ Tập kết nguyên vật liệu và thi công san nền đúng ranh giới, đảm bảo không để trượt sạt, bồi lấp đất, nguyên vật liệu xuống khu ruộng giáp ranh và hệ thống mương hiện trạng.

+ Theo dõi, kiểm tra, giám sát nguy cơ ngập úng đối với các khu vực liên quan đến dự án để kịp thời bổ sung các giải pháp khắc phục hiện tượng ngập úng.

+ Hoàn trả đoạn mương đất chảy qua dự án trước khi phá dỡ mương hiện trạng để đảm bảo khả năng khả năng tiêu thoát nước cho 0,34ha lưu vực phía Đông Bắc ngoài ranh giới dự án.

- Đối với vấn đề giao thông: Bố trí các thiết bị cảnh báo, biển báo giao thông, phân luồng giao thông trên các tuyến đường tại khu vực phục vụ hoạt động thi công của dự án; phối hợp với chính quyền địa phương duy tu, sửa chữa các tuyến đường bị xuống cấp do hoạt động thi công của dự án; yêu cầu các nhà thầu thi công thông báo các phương tiện sử dụng để vận chuyển đất, nguyên vật liệu thi công đến chính quyền địa phương và đơn vị chức năng có thẩm quyền quản lý các tuyến đường liên quan trong quá trình vận chuyển để kiểm tra, giám sát.

- Đối với rủi ro, sự cố: Thuê đơn vị công binh rà phá bom mìn trước khi triển khai thi công; tập huấn hướng dẫn an toàn lao động cho toàn bộ cán bộ, công nhân thi công xây dựng; thực hiện cấm biển và áp dụng các biện pháp cảnh báo đối với các khu vực nguy hiểm.

4.2. Đối với hoạt động của khu dân cư

4.2.1. Công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, bụi, khí thải

a. Đối với thu gom nước thải:

- Chủ dự án có trách nhiệm thi công xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đồng bộ với quá trình thi công các hạng mục hạ tầng kỹ thuật của dự án; bố trí dải cây xanh cách ly quanh khu vực xây dựng trạm xử lý nước thải với chiều rộng $\geq 10\text{m}$ và đảm bảo khoảng cách an toàn môi trường 15m theo QCVN 01:2021/BXD; xây dựng quy trình vận hành hệ thống xử lý nước thải và bàn giao hệ thống xử lý nước thải công suất $480\text{m}^3/\text{ngày}$ kèm theo quy trình vận hành cho UBND thành phố Phổ Yên để UBND thành phố giao đơn vị chức năng của thành phố quản lý, duy trì vận hành hệ thống xử lý nước thải.

- Chủ dự án cam kết chịu trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị cấp phép môi trường trình cơ quan có thẩm quyền để được thẩm định, cấp giấy phép môi trường trước khi vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải theo quy định; chịu trách nhiệm quản lý, vận hành hệ thống xử lý nước thải tập trung đến khi hoàn thành các thủ tục bàn giao hạ tầng khu dân cư cho địa phương quản lý. Khi bàn giao hạ tầng khu dân cư cho địa phương quản lý, sẽ bàn giao đồng thời quy trình vận hành hệ thống xử lý nước thải để đơn vị được giao quản lý tiếp tục vận hành hệ thống xử lý nước thải.

- Đơn vị được UBND thành phố Phổ Yên giao quản lý, vận hành hệ thống xử lý nước thải sau khi tiếp nhận bàn giao có trách nhiệm tổ chức vận hành mạng lưới thu gom và hệ thống xử lý nước thải tập trung đảm bảo toàn bộ nước thải phát sinh từ dự án được thu gom, xử lý đạt quy chuẩn môi trường, kiểm soát thường xuyên chất lượng nước thải sau xử lý đảm bảo quy chuẩn trước khi xả thải ra môi trường. Quy trình công nghệ thu gom, xử lý nước thải như sau:

+ Quy trình công nghệ xử lý: Nước thải đầu vào \rightarrow Bể gom/lắng cát \rightarrow Bể điều hòa \rightarrow [Bể thiếu khí \rightarrow Bể hiếu khí \rightarrow Bể lắng] $\times 03$ module \rightarrow Bể khử trùng \rightarrow Nước thải sau xử lý đạt QCVN 14:2008/BTNMT (Cột B, K=1,0) \rightarrow

Hệ thống cống D400 → mương thoát nước hiện trạng, sau đó chảy ra suối tiếp nhận cách cửa xả nước thải khoảng 1,5km và nhập vào Sông Công cách điểm tiếp nhận nước thải khoảng 2,2km. Tọa độ VN2000 (kinh tuyến trực 106°30', múi chiếu 3⁰): (X_(m): 2368862.2747; Y_(m): 433762.1173).

+ Quy trình thu gom và xử lý mùi của hệ thống xử lý nước thải: Khí, mùi phát sinh từ các bể (bể tách cát, bể gom, bể điều hòa, bể Anoxic, bể Aeroten, bể chứa bùn, bể lắng, bể sục) trong hệ thống xử lý nước thải được thu gom bằng các ống thu khí ống nhựa PVC D90, dài 150m → 01 quạt hút công suất 7.500m³/h → 01 tháp hấp phụ bằng dung dịch NaOH (kích thước DxH = 1000mm x 1600mm) → Ống thoát khí Φ160mm, cao 5,8m.

b. Đối với xử lý bụi, khí thải

Đơn vị quản lý, vận hành duy trì biện pháp giảm thiểu như tưới nước giảm bụi trên các tuyến đường nội bộ; duy trì vệ sinh nội bộ trong khu vực dự án hạn chế phát tán bụi; chăm sóc hệ thống cây xanh trên tuyến đường giao thông; hợp đồng với đơn vị thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt định kỳ hằng ngày.

4.2.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

- Chủ dự án bố trí các thùng chứa rác trên các tuyến đường giao thông, mỗi điểm đặt khoảng 3 thùng chứa rác dung tích 120 lít/thùng đảm bảo thuận tiện cho người dân tập kết rác.

- Hộ gia đình, cá nhân tự thực hiện việc thu gom, lưu chất thải rắn sinh hoạt theo yêu cầu của địa phương và chuyển giao chất thải sinh hoạt cho cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt theo quy định.

4.2.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

Đơn vị được UBND thành phố Phổ Yên giao quản lý, vận hành hệ thống xử lý nước thải sau khi tiếp nhận bàn giao có trách nhiệm định kỳ kiểm tra, bảo dưỡng thiết bị thổi khí, thu mùi của hệ thống xử lý nước thải đảm bảo các thiết bị hoạt động ổn định, hạn chế phát sinh tiếng ồn; chăm sóc dải cây xanh cách ly xung quanh hệ thống xử lý nước thải hạn chế lan truyền tiếng ồn.

4.2.4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác

- Chủ dự án:

+ Bố trí các thiết bị trong hệ thống xử lý nước thải đảm bảo việc vận hành thường xuyên, liên tục của hệ thống xử lý nước thải.

+ Lập hồ sơ đề nghị cấp phép môi trường trình cơ quan có thẩm quyền để được thẩm định, cấp giấy phép môi trường trước khi vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải theo quy định.

- Đơn vị được UBND thành phố Phổ Yên giao quản lý khu dân cư, vận hành hệ thống xử lý nước thải sau khi tiếp nhận bàn giao có trách nhiệm:

+ Tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao ý thức bảo vệ môi trường.

+ Thường xuyên nạo vét hệ thống mương rãnh thoát nước mưa đảm bảo việc tiêu thoát nước, giảm thiểu nguy cơ ngập úng cục bộ trong khu vực; theo dõi, kiểm tra, giám sát nguy cơ ngập úng đối với các khu vực liên quan để kịp thời bổ sung các giải pháp khắc phục hiện tượng ngập úng.

+ Thực hiện ghi chép, lưu giữ đầy đủ số liệu, dữ liệu vận hành hệ thống xử lý nước thải theo quy định.

+ Tuân thủ quy trình vận hành máy móc, thiết bị hệ thống xử lý nước thải; tập huấn cho công nhân vận hành về việc phòng ngừa, ứng phó sự cố, bố trí các thiết bị dự phòng để kịp thời thay thế khi xảy ra sự cố.

+ Duy trì kiểm tra các họng nước phòng cháy, chữa cháy đảm bảo hoạt động ổn định.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án đầu tư

5.1. Trong quá trình thi công xây dựng

- Chủ dự án chịu trách nhiệm giám sát chất lượng môi trường không khí; giám sát tiếng ồn, độ rung; giám sát chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại từ các hoạt động của dự án.

- Thực hiện phân định các loại chất thải rắn sinh hoạt và chất thải nguy hại theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Định kỳ chuyển giao chất thải rắn sinh hoạt và chất thải nguy hại cho đơn vị có đầy đủ năng lực, chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

5.2. Trong quá trình vận hành thử nghiệm

- Chủ dự án lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường trình cơ quan chức năng có thẩm quyền kiểm tra, cấp phép trước khi vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải theo quy định.

- Tuân thủ quy định của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và quy định quản lý hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường.

5.3. Trong quá trình hoạt động

- Trước khi bàn giao cho địa phương, Chủ dự án có trách nhiệm quản lý, vận hành hệ thống xử lý nước thải; thực hiện quan trắc nước thải để theo dõi, giám sát hệ thống, thiết bị xử lý và theo dõi chất lượng nước thải trước khi thải ra môi trường.

- Đơn vị quản lý, vận hành địa phương: Chịu trách nhiệm tổ chức vận hành hệ thống xử lý nước thải sau khi Chủ dự án bàn giao cho UBND thành phố Phổ Yên và được UBND thành phố giao quản lý, vận hành hệ thống xử lý nước thải có trách nhiệm theo dõi, giám sát quá trình vận hành hệ thống xử lý nước thải; quan trắc, kiểm soát chất lượng nước thải để theo dõi, giám sát hệ thống, thiết bị xử lý nước thải và theo dõi chất lượng nước thải trước khi thải ra môi trường.

6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác

Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện các nội dung sau đây:

- Điều chỉnh, bổ sung nội dung của dự án đầu tư và báo cáo đánh giá tác động môi trường cho phù hợp với nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường được nêu trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Thực hiện đúng và đầy đủ các giải pháp, biện pháp, cam kết về bảo vệ môi trường đã nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Phối hợp với đơn vị chức năng thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng theo quy định; tuân thủ quy định về quản lý, sử dụng đất trồng lúa theo quy định Luật Đất đai, Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015; Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019; Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019, trong đó chỉ được sử dụng đất bóc tầng đất mặt dư thừa trong khu vực dự án để trồng cây xanh (không vận chuyển ra ngoài dự án).

- Đảm bảo sự phù hợp của dự án với các quy hoạch có liên quan; tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm kỹ thuật và các quy định pháp luật hiện hành trong quá trình xây dựng các công trình của dự án. Báo cáo UBND thành phố Phổ Yên các nội dung điều chỉnh thay đổi của dự án (điểm tập kết rác thải) so với Quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt để được hướng dẫn thực hiện theo quy định.

- Thiết lập hệ thống biển báo, cắm mốc giới khu vực thi công và công khai rộng rãi cho chính quyền địa phương, cộng đồng dân cư biết về các hoạt động thi công của dự án trước khi tiến hành hoạt động thi công, xây dựng; thông báo các phương tiện sử dụng để vận chuyển đất, nguyên vật liệu thi công đến chính quyền địa phương và đơn vị chức năng có thẩm quyền quản lý các tuyến đường liên quan trong quá trình vận chuyển để kiểm tra, giám sát.

- Tuyệt đối không đổ thải hoặc để cuốn trôi đất đá, nguyên vật liệu, chất thải xây dựng xuống hệ thống mương thoát nước của khu vực làm cản trở dòng chảy và thoát nước địa hình; ưu tiên giải phóng mặt bằng và xây dựng hệ thống cống thoát nước mưa; chỉ được thực hiện san lấp mương thoát nước hiện trạng sau khi hoàn thành cống thoát nước mới, đảm bảo khả năng tiêu thoát nước của khu vực. Theo dõi, kiểm tra, giám sát nguy cơ ngập úng đối với các khu vực liên quan đến dự án để kịp thời bổ sung các giải pháp khắc phục hiện tượng ngập úng.

- Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương đảm bảo an ninh, trật tự xã hội, an toàn giao thông trong quá trình thi công xây dựng dự án; thường xuyên kiểm tra, giám sát, phát hiện sớm và khắc phục ngay các sự cố sụt lún, nghiêng, nứt công trình xung quanh và đền bù, hỗ trợ các công trình bị ảnh hưởng theo quy định; thường xuyên trao đổi, tham vấn, tiếp thu ý kiến phản ánh của nhân dân khu vực đối với các tác động ảnh hưởng từ các hoạt động của dự án để kịp thời có biện pháp khắc phục, giảm thiểu tác động trong quá trình thực hiện.

- Lập hồ sơ xin cấp phép môi trường trình cơ quan chức năng có thẩm quyền thẩm định, cấp phép môi trường trước khi vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải theo quy định và trước khi bàn giao khu dân cư cho địa phương quản lý.

- Đảm bảo duy trì việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong suốt quá trình thực hiện dự án; xây dựng quy trình vận hành hệ thống xử lý nước thải cho khu dân cư, khi bàn giao khu dân cư cho đơn vị có chức năng của địa phương quản lý, phải bàn giao kèm theo hướng dẫn quy trình vận hành hệ thống xử lý nước thải để tiếp tục duy trì thực hiện.

- Bố trí thiết bị, phương tiện, địa điểm tại nguồn, thu gom, lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt phù hợp với lượng, loại chất thải phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân trong khu dân cư theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 57 Luật Bảo vệ môi trường và thực hiện các quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt theo Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 21/11/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên.

- Chịu trách nhiệm về công tác an toàn và bảo vệ môi trường trong quá trình triển khai dự án; đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; tiếp thu đầy đủ các nội dung, yêu cầu của quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường vào dự án đầu tư.

- Thực hiện công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định trên cổng thông tin của Chủ dự án hoặc bằng hình thức khác theo quy định tại khoản 5 Điều 37 và Điều 114 Luật Bảo vệ môi trường.

- Trong quá trình chuẩn bị, triển khai thực hiện dự án đầu tư trước khi vận hành, trường hợp có thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung quy định tại khoản 4 Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường./.